

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**
Bản án số: 77/2022/HSST
Ngày: 27 - 12 - 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Dự

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Y Tha Mlô

- Ông Hoàng Duy Thanh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Thái Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:* Bà Phạm Thu Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 76/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN QUỐC H** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1975, tại tỉnh: Thái Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn x, xã ET, huyện C, Đắk Lắk; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không có nghề nghiệp ổn định; trình độ học vấn: 6/12; con ông: Trần Quý T– sinh năm 1950 và con bà: Trịnh Thị T1 – sinh năm 1950; Bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không

Tiền án: 01.

- Tại Bản án số: 705/2006/HSST ngày 07/12/2006, bị Tòa án nhân dân quận ĐĐ, thành phố Hà Nội, xử phạt 10 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*” và 08 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho 02 tội là 18 tháng tù . Ngày 31/12/2007, chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo chưa thi hành phần trách nhiệm dân sự của bản án. Bị cáo chưa được xóa án tích.

Nhân thân:

- Tại Quyết định số 757/2021/QĐ-TA ngày 24/9/2021, bị Tòa án nhân dân quận BT, thành phố Hồ Chí Minh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời gian 15 tháng, ngày 15/9/2022 chấp hành xong.

- Ngày 13/01/2004, bị Công an quận CG, thành phố Hà Nội ban hành quyết định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp, hình thức xử phạt tiền 100.000 đồng

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/10/2022 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* **Bị hại:** Ông Nguyễn Quang K – sinh năm 1981; địa chỉ: LTV, phường TT, thành phố B, Đắk Lắk (vắng mặt)

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trần Xuân B – sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn x, xã ET, huyện C, Đắk Lắk (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 26/02/2021, Trần Quốc H gọi điện thoại cho ông Đào Thanh B là tài xế xe taxi ML yêu cầu ông B đến địa chỉ số PH, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để chở H đi đến thị trấn QP, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, vì bận chở khách nên ông B đã nhờ đồng nghiệp là ông Nguyễn Quang K làm nghề lái taxi đến chở H, sau đó ông K điều khiển xe ô tô biển số 47A-6180 của hãng ML đến đón và chở H đến thị trấn QP, huyện C theo yêu cầu của H. Khi đi đến khu vực chợ QP gần Trung tâm y tế huyện C thì H nói ông K đứng chờ. sau đó H xuống xe và nói ông K cho H mượn điện thoại di động nhãn hiệu Samsung A30, màu xanh dương của ông K để H gọi điện thoại thì ông K đồng ý và đưa điện thoại cho H.

Sau khi gọi điện thoại xong H trả lại điện thoại, ông K sạc điện thoại ở nắp capo xe ô tô được khoảng 03 phút thì ông K xuống xe để kiểm tra lốp xe. Lúc này, H nhìn thấy sơ hở trong việc quản lý tài sản của ông K nên H đã lấy trộm chiếc điện thoại Samsung A30 và bỏ trốn vào khu vực chợ QP. Ông K ngẩng đầu lên không thấy H đâu và kiểm tra lại tài sản thì phát hiện bị mất chiếc điện thoại nêu trên nên đã trình báo cơ quan Công an.

Tại Bản kết luận định giá số 67/KL-HĐĐGTS ngày 14/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cư M'gar, kết luận: 01 điện thoại hiệu Samsung A30 màu xanh dương, tại thời điểm định giá ngày 26/02/2021 trị giá 2.200.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 77/CT-VKS ngày 30/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” .

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc H mức án tù 12 tháng tù đến 15 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc gia đình bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 3.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại hiệu Samsung A30 màu xanh dương, quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng hiện nay vẫn chưa tìm được nên không đề cập xử lý.

Bị cáo không bào chữa, tranh luận gì, mà chỉ xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư M'gar, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đầy đủ theo quy định của thủ tục tố tụng về thu thập tài liệu chứng cứ của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và hình phạt:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các lời khai mà bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ pháp lý để kết luận: Khoảng hơn 13 giờ 00 phút ngày 26/02/2021 tại khu vực trước Trung tâm y tế huyện C thuộc tdp y, thị trấn QuP, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Trần Quốc H đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại Samsung A30, màu xanh dương của ông Nguyễn Quang K, trị giá tài sản trộm cắp được là: 2.200.000 đồng

Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “*Trộm cắp tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

...”

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Trần Quốc H là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị trừng trị thích đáng. Bị cáo có 01 tiền án về tội xâm phạm sở hữu nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[2.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm: Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa tích. Do đó, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “*Tái phạm*”, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017 Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

[2.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, bị cáo được người bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017, Hội đồng xét xử cần áp dụng khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại ông Nguyễn Quang K số tiền là 3.000.000 đồng và người bị hại không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[4] Về án phí: Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Trần Quốc H (tên gọi khác: Không) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Quốc H** 09 (chín) tháng tù, Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 14/10/2022.

[2] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584; Điều 585; Điều 586; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho ông Nguyễn Quang K số tiền 3.000.000 đồng.

[3] Án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận :

- Vụ GDKT I, TANDTC;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư M'gar;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Công an huyện Cư M'gar;
- THADS huyện Cư M'gar,;
- THA HS huyện Cư M'gar;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- bị hại; người có quyền & nv lq
- Lưu: HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Huỳnh Văn Dự